TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/DSST
Ngày 26/10/2022
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SÔNG CẦU, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thơ Hiền;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Ký và ông Nguyễn Ngọc Chẩn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Tuyết – Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên *tham gia phiên tòa:* Ông Phan Văn Thanh – Kiểm sát viên.

Vào ngày 26 tháng 10 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 43/2022/TLST–DS ngày 06 tháng 6 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Vợ chồng ông Phan H, sinh năm 1967, bà Phạm Thị T, sinh năm 1957. Địa chỉ: Khu phố BT, phường XĐ, thị xã SC, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

Bị đơn: Bà Trần Thị H1, sinh năm 1980. Địa chỉ: Khu phố An Thạnh, phường Xuân Đài, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn là vợ chồng ông Phan H, bà Phạm Thị T trình bày được tóm tắt như sau:*

Ngày 27/8/2018, vợ chồng ông Phan H, bà Phạm Thị T có cho bà Trần Thị H1 vay 125.000.000đ (Một trăm hai mươi lăm triệu đồng); thời hạn vay 10 tháng, ngày trả nợ là ngày 27/6/2019; mục đích vay để giải ngân ngân hàng; không có thoả thuận lãi. Các nội dung thoả thuận này được bà H1 tự tay viết 01 tờ giấy mượn tiền và giao cho vợ chồng ông H, bà T giữ.

Đến ngày 25/7/2019, bà Trần Thị H1 năn nỉ vợ chồng ông H, bà T cho bà H1 mượn thêm 5.000.000đ (năm triệu đồng) và bà H1 viết giấy mượn tiền với tổng cộng số tiền gốc là 130.000.000đ (Một trăm ba mươi triệu đồng); mục đích

vay giải ngân; thời hạn vay 13 tháng; không thoả thuận về lãi; mỗi tháng bà H1 phải trả dần 10 triệu đồng. Thực hiện thỏa thuận trên, bà H1 chỉ trả được tháng đầu tiên 10.000.000đ. Kể từ ngày 25/9/2019 đến nay, vợ chồng ông H, bà T nhiều lần đòi nợ nhưng bà H1 không trả nợ. Do đó, vợ chồng ông H, bà T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Trần Thị H1 phải trả hết số tiền gốc còn nợ là 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng) trong một lần và tiền lãi chậm trả theo quy định pháp luật.

** Bị đơn là bà Trần Thị H1 trình bày được tóm tắt như sau:*

Bà Trần Thị H1 thừa nhận có vay tiền của vợ chồng ông Phan H, bà Phạm Thị T để giải ngân ngân hàng là đúng sự thật. Tuy nhiên những lần mượn tiền thực tế không giống như vợ chồng ông H, bà T đã trình bày.

Tại thời điểm vay tiền, bản thân bà H1 là tổ trưởng tổ vay vốn của Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách thị xã Sông Cầu. Thực tế bà H1 không hề vay số tiền gốc 130.000.000đ mà số tiền này có cộng số tiền gốc và lãi lại để bà H1 viết giấy chốt nợ. Nay sự việc xảy ra đã lâu bản thân bà H1 nhất thời không thể trình bày chi tiết được sự việc này. Đề nghị Tòa án xem xét hoàn cảnh khó khăn, giải quyết theo quy định pháp luật.

Do bận công việc làm thuê nên bà H1 yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt.

* ***Kiểm sát viên phát biểu***: Về việc tuân theo pháp luật của người tiến hàng tố tụng và tham gia tố tụng. Về quan điểm đề xuất hướng giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ các điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Phan H, Phạm Thị T đối với bà Trần Thị H1, buộc bà Trần Thị H1 phải trả nợ gốc 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng) và tiền lãi chậm trả tiền theo quy định pháp luật cho vợ chồng ông Phan H, bà Phạm Thị T; bà Trần Thị H1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; ý kiến của nguyên đơn, bị đơn. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thụ lý giải quyết là thuộc thẩm quyền.

Bị đơn Trần Thị H1 có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, căn cứ các điều 227, 228 của BLTTDS, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện: Căn cứ lời trình bày của nguyên đơn phù hợp với giấy mượn tiền lập ngày 25/7/2019 âm lịch (tức nhằm ngày 25/8/2019 dương lịch). Theo đó, ngày 25/8/2019, vợ chồng ông Phan H, bà Phạm Thị T và

bà Trần Thị H1 chốt nợ số tiền vay 130.000.000đ; thời hạn 13 tháng; mỗi tháng bà H1 phải trả 10.000.000đ kể từ ngày 25/8/2019.

Theo lời trình bày của bà H1 thừa nhận số tiền 130.000.000đ viết trên giấy chốt nợ là do bà H1 tự viết, ký tên nhưng không thừa nhận số nợ gốc 130.000.000đ, do bên cho vay có nhập lãi vào nợ gốc. Ngoài lời trình bày, bà H1 không cung cấp chứng cứ chứng minh để bác bỏ nội dung và yêu cầu khởi kiện cũng như chứng cứ do nguyên đơn cung cấp.

Như vậy, kể từ ngày chốt nợ 25/8/2019, bà H1 chỉ trả 10.000.000đ trong kỳ trả nợ đầu tiên thì ngưng không trả nợ, bà H1 đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền của bên vay. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà H1 phải trả nợ gốc cho nguyên đơn số tiền 120.000.000đ và tiền lãi chậm trả tiền từ ngày 26/9/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm 26/10/2022 tương ứng số tiền: 120.000.000đ x 10%/năm x 03 năm 01 tháng = 37.000.000đ.

Tổng cộng bà H1 phải trả cho vợ chồng ông H, bà T số tiền 157.000.000đ.

Kể từ ngày 27/10/2022 cho đến khi trả xong nợ, bà H1 còn phải trả lãi chậm trả tiền trên số tiền còn nợ theo mức lãi suất chậm trả tiền theo quy định pháp luật.

[3] Về án phí: Bà Trần Thị H1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên giá trị còn phải thi hành 157.000.000đ tương ứng với số tiền 7.850.000đ.

Hoàn trả cho vợ chồng ông H, bà T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.250.000đ có tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003079 ngày 06/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

+ Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

+ Các điều 463, 466, 468, 470 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

+ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bà Trần Thị H1: Buộc bà Trần Thị H1 phải thanh toán trả cho vợ chồng ông Phan H, bà Phạm Thị T số tiền vay gốc là 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng), lãi chậm trả tiền là 37.000.000đ (Ba mươi bảy triệu đồng). Tổng cộng gốc và lãi phải trả là: 157.000.000đ (Một trăm năm mươi bảy triệu đồng).

[2] Về án phí: Bà Trần Thị H1 phải nộp 7.850.000đ (Bảy triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho vợ chồng ông Phan H, bà Phạm Thị T số tiền 3.250.000đ (Ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp có tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003079 ngày 06/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu.

[3] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[4] Kể từ ngày 27/10/2022 cho đến khi bà Trần Thị H1 trả xong khoản nợ nêu trên, bà H1 còn phải trả tiền lãi chậm trả tiền trên số tiền còn nợ theo mức lãi suất chậm trả tiền 10%/năm.

[5] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND Tx. Sông Cầu;
- Chi cục THADS Tx. Sông Cầu;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lý Thơ Hiền